

ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn trên không, trên biển về công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm, cứu nạn; chỉ đạo việc điều tra các vụ tai nạn xảy ra trên vùng biển thuộc địa phương quản lý và tổ chức việc tìm kiếm, cứu nạn người và phương tiện, giúp ngư dân nhanh chóng khắc phục hậu quả để ổn định đời sống và sản xuất.

6. Báo cáo kịp thời tình hình hoạt động của người và phương tiện nghề cá trên vùng biển thuộc địa phương quản lý, đặc biệt trong mùa mưa, bão.

**Điều 13.** Việc chứng thực danh sách thuyền viên trên phương tiện nghề cá quy định như sau:

1. Danh sách thuyền viên trên các phương tiện nghề cá của các gia đình thuộc xã, phường quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chứng thực.

2. Danh sách thuyền viên trên các phương tiện nghề cá của doanh nghiệp do Giám đốc doanh nghiệp chứng thực.

#### Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 14.**

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo an toàn, tìm kiếm cứu nạn cho người và phương tiện nghề cá hoạt động trên biển thì được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân không thực hiện các quy định của Nghị định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

**Điều 15.** Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bộ Thủy sản phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn thi hành Nghị định này.

**Điều 16.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan

ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ  
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 158/1998/QĐ-TTg ngày 03/9/1998 về việc áp dụng thí điểm một số chính sách tại khu vực cửa khẩu Hà Tiên tỉnh Kiên Giang

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tại Văn bản số 26/TT-UB ngày 25/5/1998 và ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép áp dụng thí điểm một số chính sách tại khu vực cửa khẩu Hà Tiên (sau đây gọi là khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên), bao gồm các phường Tô Châu, Đông Hồ, Bình San, Pháo Đài và xã Mỹ Đức thuộc thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên được ưu tiên phát triển thương mại, xuất khẩu, nhập khẩu,

dịch vụ du lịch và công nghiệp theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và phù hợp với các thông lệ quốc tế.

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tôn trọng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các nhà đầu tư Việt Nam và nước ngoài đầu tư tại khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên phù hợp với pháp luật, chính sách hiện hành của Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

**Điều 2.** Hoạt động thương mại và dịch vụ thương mại tại khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên thực hiện theo quy định hiện hành bao gồm hoạt động xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, dịch vụ quá cảnh hàng hóa, kho ngoại quan, cửa hàng miễn thuế, hội chợ triển lãm, cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các cơ sở sản xuất, gia công hàng xuất khẩu và các chi nhánh, đại diện các công ty trong nước và nước ngoài, chợ cửa khẩu.

Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế thành lập theo quy định của pháp luật, có trụ sở tại khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên được kinh doanh xuất - nhập khẩu trực tiếp các loại hàng hóa (trừ các mặt hàng Nhà nước cấm nhập khẩu, xuất khẩu). Việc kinh doanh các mặt hàng Nhà nước quản lý bằng hạn ngạch và các mặt hàng kinh doanh xuất nhập khẩu có chỉ tiêu, điều kiện thì thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Các nhà đầu tư trong và ngoài nước được khuyến khích đầu tư phát triển các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên phù hợp với Luật Khuyến khích đầu tư trong nước và Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Ngoài quyền được hưởng các ưu đãi theo quy chế hiện hành còn được hưởng:

1. Chủ đầu tư trong nước và chủ đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên được giảm 50% tiền thuê đất, thuê mặt biển so với khung giá hiện hành của Nhà nước đã áp dụng tại khu cửa khẩu Hà Tiên.

2. Chủ đầu tư nước ngoài khi chuyển lợi nhuận ra nước ngoài được hưởng thuế suất ở mức thấp nhất trong khung thuế theo luật định.

Thủ tục đăng ký kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong nước nằm trong địa bàn khu kinh tế cửa khẩu do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quản lý với các thủ tục đăng ký đơn giản và thực hiện chế độ một cửa. Bộ Thương mại hướng dẫn và ủy quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện việc cấp giấy phép cho doanh nghiệp nước ngoài thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện trong lĩnh vực hoạt động thương mại, du lịch tại khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên, cho phép các doanh nghiệp được tổ chức hội chợ triển lãm hàng hóa quốc tế trong khu kinh tế cửa khẩu theo sự hướng dẫn của Bộ Thương mại.

**Điều 4.** Các chủ đầu tư tại khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên được huy động nguồn vốn trong và ngoài nước bằng các hình thức thích hợp phù hợp với pháp luật của Việt Nam để xây dựng cơ sở hạ tầng và các cơ sở sản xuất, dịch vụ theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

Việc đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng tại khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên phải được thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng của Việt Nam

#### Điều 5.

1. Trong thời gian từ 1999 đến 2002, mỗi năm Nhà nước đầu tư riêng qua ngân sách tỉnh cho khu vực kinh tế cửa khẩu Hà Tiên không dưới 50% số thu ngân sách trong năm trên địa bàn khu vực kinh tế cửa khẩu Hà Tiên, mức vốn đầu tư và danh mục các công trình hạ tầng được đầu tư riêng từ vốn ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đề nghị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang được ký quyết định phê duyệt các dự án xây dựng

cơ bản nhóm B, C tại khu vực kinh tế cửa khẩu Hà Tiên trên cơ sở thỏa thuận với Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

#### **Điều 6. Quản lý xuất nhập cảnh.**

1. Công dân Campuchia cư trú tại tỉnh biên giới đối diện với tỉnh Kiên Giang, có giấy chứng minh thư hoặc giấy thông hành xuất nhập cảnh biên giới do cơ quan có thẩm quyền của Campuchia cấp, được ra vào khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên, thời gian lưu trú không quá 07 ngày.

2. Công dân Campuchia cư trú ngoài khu vực nói trên, mang hộ chiếu phổ thông, được ra vào khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên và được miễn thị thực xuất nhập cảnh nếu thời gian lưu trú không quá 15 ngày. Trường hợp muốn đi vào các địa phương khác thuộc tỉnh Kiên Giang và các tỉnh khác thì được cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ Công an) xem xét cấp thị thực tại cửa khẩu.

3. Công dân nước ngoài (không phải công dân Campuchia) nếu có hộ chiếu hợp lệ, thì được miễn thị thực nhập xuất cảnh Việt Nam và được lưu lại khu vực kinh tế cửa khẩu Hà Tiên không quá 15 ngày. Trường hợp muốn đi vào địa phương khác thuộc tỉnh Kiên Giang và các tỉnh khác thì được cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ Công an) xem xét cấp thị thực nhập - xuất cảnh tại cửa khẩu Hà Tiên, trừ trường hợp được miễn thị thực song phương.

4. Thuyền viên, các tàu, thuyền nước ngoài có giấy tờ hợp lệ được vào khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên để giao, nhận hàng hóa theo hợp đồng bằng sổ thuyền viên hoặc hộ chiếu thuyền viên do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp. Nếu có nhu cầu giao nhận hàng hóa tại các bến cảng khác của tỉnh Kiên Giang thì phải thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 7. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện những chính sách nêu tại Quyết định này. Sau 2 năm thực hiện, Ủy ban**

nhân dân tỉnh Kiên Giang có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tiến hành tổng kết việc áp dụng thí điểm các chính sách trên đây tại khu vực kinh tế cửa khẩu Hà Tiên và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ những điều chỉnh, bổ sung cần thiết.

**Điều 8. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 1999. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình chủ động chuẩn bị các điều kiện liên quan triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 160/1998/QĐ-TTg ngày 04/9/1998 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công nghiệp Giấy đến năm 2010.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 42/CP ngày 16/7/1996 và Nghị định số 92/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ Công nghiệp (Công văn số 1178/TT-KHĐT ngày 18/4/1998) và Báo cáo thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 5788/BKH-CN-VPTĐ ngày 19/8/1998),

09665685  
Tel: 84-3845 6684 \* www.ThuViенPhapLuat.com

LawOffice